

# ĐỀ THI TỰ LUẬN

**Môn thi: Tâm Lí Học**  
**Thời gian làm bài: 120 phút**

*(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)*

## PHÂN BỐ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 4: Cấp độ 3 - Áp dụng
- Đoạn văn 5: Cấp độ 4 - Phân tích
- Đoạn văn 6: Cấp độ 5 - Đánh giá
- Đoạn văn 7: Cấp độ 6 - Sáng tạo

## CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

### Cấp độ 1 - Nhớ

**Câu 1:** Liệt kê các nhiệm vụ của tâm lý học được nêu trong đoạn văn. **(1.0 điểm)**

**Trả lời:**

Các nhiệm vụ của tâm lý học được nêu trong đoạn văn là:

1. Nghiên cứu bản chất của hoạt động tâm lý cả về mặt số lượng và chất lượng.
2. Phát hiện các quy luật hình thành, phát triển tâm lý.
3. Tìm ra cơ chế của các hiện tượng tâm lý.

'trích từ Đoạn 2'

### Cấp độ 2 - Hiểu

**Câu 2:** Giải thích bản chất của hoạt động tâm lý theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng. **(1.5 điểm)**

**Trả lời:**

Bản chất của hoạt động tâm lý theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng khẳng định rằng tâm lý người là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người thông qua chủ thể, và tâm lý người mang bản chất xã hội và có tính lịch sử. Cụ thể, "TL người là sự

phản ánh HTKQ, là chức năng của não, là kinh nghiệm XH lịch sử biến thành cái riêng của mỗi người." (trích từ Đoạn 2).

Ngoài ra, sự phản ánh tâm lý là một phản ánh đặc biệt, "đó là sự tác động của hiện thực khách quan vào hệ thần kinh, vào não bộ con người – tổ chức cao nhất của vật chất." (trích từ Đoạn 2). Tâm lý con người khác xa với tâm lý của các loài động vật cao cấp ở chỗ "TL người có bản chất XH và mang tính LS." (trích từ Đoạn 2).

### Cấp độ 3 - Áp dụng

**Câu 3:** Hãy vận dụng các quy luật hình thành và phát triển tâm lý để phân loại các hiện tượng tâm lý mà bạn đã quan sát trong cuộc sống hàng ngày. **(2.0 điểm)**

**Trả lời:**

Dựa trên nội dung đã cung cấp, các hiện tượng tâm lý có thể được phân loại thành ba nhóm chính dựa trên quy luật hình thành và phát triển tâm lý:

1. **\*\*Các quá trình tâm lý\*\***: Đây là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Ví dụ:
  - Quá trình nhận thức: Giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng.
  - Quá trình xúc cảm: Giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng.
  - Quá trình ý chí: Giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra. (trích từ Đoạn 4)
2. **\*\*Các trạng thái tâm lý\*\***: Là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối dài, việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng. (trích từ Đoạn 4)
3. **\*\*Các thuộc tính tâm lý\*\***: Là những hiện tượng tâm lý mang tính ổn định, khó hình thành, khó mất đi và đặc trưng cho nhân cách. (trích từ Đoạn 4)

Ngoài ra, còn có thể phân loại theo các hiện tượng tâm lý có ý thức và tâm lý mang tính vô thức, tâm lý tiềm tàng và tâm lý sống động, tâm lý cá nhân và tâm lý xã hội. (trích từ Đoạn 4)

### Cấp độ 4 - Phân tích

**Câu 4:** Phân tích và giải thích mối quan hệ giữa bản chất của tâm lý và các yếu tố xã hội, lịch sử trong quá trình hình thành hoạt động tâm lý của con người. **(2.0 điểm)**

**Trả lời:**

Bản chất của tâm lý con người là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người thông qua chủ thể, mang tính xã hội và lịch sử. Tâm lý con người không chỉ là sản phẩm của các yếu tố tự nhiên mà còn chịu ảnh hưởng mạnh mẽ từ các yếu tố xã hội và lịch sử.

Cụ thể, tâm lý con người có nguồn gốc từ thế giới khách quan (cả tự nhiên và xã hội), trong đó nguồn gốc xã hội là yếu tố quyết định. Bản chất xã hội của tâm lý thể hiện qua các mối quan hệ xã hội, như quan hệ kinh tế, đạo đức, và pháp quyền. Nếu con người thoát ly khỏi các quan hệ xã hội thì tâm lý sẽ mất đi bản tính người (trích từ Đoạn 2).

Hơn nữa, tâm lý của mỗi cá nhân là kết quả của quá trình lĩnh hội, tiếp thu kinh nghiệm xã hội và nền văn hóa xã hội thông qua hoạt động và giao tiếp, trong đó giáo dục giữ vai trò chủ đạo. Tâm lý phát triển và biến đổi cùng với sự phát triển của lịch sử cá nhân và cộng đồng (trích từ Đoạn 2).

Do đó, có thể thấy rằng bản chất của tâm lý con người không thể tách rời khỏi các yếu tố xã hội và lịch sử, vì chúng đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành và phát triển hoạt động tâm lý.

### **Cấp độ 5 - Đánh giá**

**Câu 5:** Đánh giá vai trò của tâm lý học trong việc giải thích các hiện tượng tâm lý của con người và phê bình những quan điểm phản khoa học liên quan đến tâm lý học. **(2.0 điểm)**

**Trả lời:**

Tâm lý học đóng vai trò quan trọng trong việc giải thích các hiện tượng tâm lý của con người bằng cách nghiên cứu bản chất, quy luật hình thành và phát triển của hoạt động tâm lý. Nó giúp giải thích một cách khoa học các hiện tượng tâm lý, từ đó phục vụ cho nhiều lĩnh vực trong đời sống. Cụ thể, tâm lý học "giải thích một cách khoa học các hiện tượng tâm lý của con người" (trích từ Đoạn 1).

Ngoài ra, tâm lý học còn góp phần "đấu tranh chống lại các quan điểm phản khoa học về tâm lý con người" (trích từ Đoạn 1), thể hiện sự cần thiết của nó trong việc xác định và khẳng định những kiến thức khoa học đúng đắn về tâm lý con người, đồng thời bác bỏ các quan điểm sai lệch và không có cơ sở khoa học.

### **Cấp độ 6 - Sáng tạo**

**Câu 6:** Đề xuất một mô hình tích hợp giữa tâm lý học và giáo dục để phát triển hiệu quả hơn trong việc giảng dạy và học tập. **(1.5 điểm)**

**Trả lời:**

Để phát triển hiệu quả hơn trong việc giảng dạy và học tập, có thể đề xuất một mô hình tích hợp giữa tâm lý học và giáo dục dựa trên các nguyên tắc sau:

1. **\*\*Chú ý đến tính chủ thể của tâm lý\*\***: Mỗi cá nhân có những hình ảnh tâm lý khác nhau do ảnh hưởng của "lăng kính chủ quan". Do đó, trong giáo dục, cần phải "chú ý nguyên tắc sát đối tượng, chú ý đến cái riêng trong tâm lý mỗi người" (trích từ Đoạn 3).
2. **\*\*Tổ chức hoạt động và giao tiếp\*\***: Tâm lý là sản phẩm của hoạt động và giao tiếp, vì vậy cần "tổ chức hoạt động và các quan hệ giao tiếp để nghiên cứu hình thành và phát triển tâm lý người" (trích từ Đoạn 3).
3. **\*\*Nghiên cứu môi trường xã hội\*\***: Tâm lý con người có nguồn gốc xã hội, vì vậy cần "nghiên cứu hoàn cảnh trong đó con người sống và hoạt động" để hình thành và phát triển tâm lý (trích từ Đoạn 3).
4. **\*\*Giáo dục giữ vai trò chủ đạo\*\***: "Hoạt động của con người và mối quan hệ giao tiếp trong xã hội có tính quyết định" đối với sự hình thành tâm lý, vì vậy giáo dục cần được tổ chức hiệu quả ở từng giai đoạn, lứa tuổi khác nhau (trích từ Đoạn 3).

Mô hình này sẽ giúp tối ưu hóa quá trình giảng dạy và học tập, đồng thời phát huy tối đa tiềm năng của mỗi học sinh.